

Bản án số: 01/2021/HNGĐ - ST

Ngày 20/ 01/2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Bé

- Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Thư ký phiên toà: Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Mạc Thị Thắm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 84/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/10/2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 30/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Có mặt

2. Bị đơn: Anh Châu Văn T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 12/10/2020, các lời khai tại Toà án và tại phiên toà, nguyên đơn là chị Phạm Thị H khai:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T kết hôn là tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh ngày 02/5/2007. Trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu là 02 tháng và chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn chị H và anh T chung sống cùng nhau tại Thôn T, xã C, huyện Vân Đồn. Từ ngày chung sống với nhau, anh T không chịu đi làm để lo kinh tế giúp đỡ vợ con, suốt ngày chỉ uống rượu, cuộc sống gia đình hết sức khó khăn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng rạn nứt, từ tháng 5/2015 cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm. Xét thấy mâu thuẫn đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Châu Văn T.

+ Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Châu Văn T có 02 con chung là Châu Thị K D, sinh ngày 08/6/2008 và Châu Hồng P, sinh ngày 02/10/2015. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H yêu cầu được tự thỏa thuận chia tài sản chung với anh Châu Văn T, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về công nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Châu Văn T không có công nợ chung, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Châu Văn T vắng mặt tại các phiên họp, nhưng **tại bản tự khai ngày 18/11/2020 và tại đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, anh Châu Văn T trình bày:**

+ Về hôn nhân: Anh T và chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký hợp pháp tại UBND xã C ngày 02/5/2007. Khi kết hôn thì anh T và chị H chưa ai có vợ, có chồng. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại nhà bố mẹ đẻ của anh T tại thôn T, xã C. Vợ chồng chung sống hạnh P khoảng 3 năm đầu, sau đó vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính cách, quan điểm sống không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Kể từ năm 2015, từ khi chị H sinh con thứ hai, thì vợ chồng đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm vợ chồng, không ai còn quan tâm đến ai. Đến nay chị H có quan điểm xin ly hôn, anh T cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn càng sớm càng tốt.

+ Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là Châu Thị K D – sinh ngày 08/6/2008 và Châu Hồng P – sinh ngày 02/10/2015. Khi ly hôn, chị H nhận nuôi cả hai con D và P, anh T cũng đồng ý giao cả hai con D và P cho Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: Anh T yêu cầu được tự thỏa thuận chia tài sản chung với chị H, anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 18/12/2020 có sự tham gia của ông Nguyễn văn G là thôn trưởng và bà Đỗ Thị L là chi hội trưởng chi hội phụ nữ Thôn T, xã C, huyện Vân Đồn có nội dung:

Chị H và anh T chung sống tại Thôn T, xã C, khoảng 2 – 3 năm trở lại đây anh chị xảy ra mâu thuẫn, ở trong thôn và hội phụ nữ ai cũng biết, nguyên nhân vì nhiều năm nay, anh T nghiện rượu, thường xuyên say xỉn không làm ăn kinh tế để lo cho vợ con và gia đình, mọi việc đều do chị H cáng đáng lo toan. Hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, thôn cũng đã cử người đến hòa giải nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Hiện tại chị H đã thuê nhà ở chỗ khác, không còn chung sống một nhà với anh T. Chị H và T có hai con chung, hiện tại các cháu đang chung sống với chị H, chị H làm nghề đi biển (làm Hà) thu nhập từ 8 đến 9 triệu đồng một tháng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/11/2020, cháu Châu Thị K D có nguyện vọng sẽ được mẹ cháu là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu khi bố mẹ cháu ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ ý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Châu Văn T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Châu Văn T.

[2] Về Quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Châu Văn T là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, anh T nghiện rượu không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con và gia đình, vì vậy, quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Từ năm 2015 cho đến nay, chị H, anh T đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan hệ tình cảm, không quan tâm đến nhau, đã gây ảnh hưởng xấu đến quan hệ hôn nhân. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Châu Văn T, như vậy chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Châu Văn T có 02 con chung là Châu Thị K D, sinh ngày 08/6/2008 và Châu Hồng P, sinh ngày 02/10/2015, xét yêu cầu của chị H thấy: Hiện tại các con chung đang chung sống với chị H, chị H làm nghề đi biển (làm Hà) có thu nhập từ 8 đến 9 triệu đồng một tháng. Anh T hiện nay sức khỏe yếu, nghiện rượu và không tự lao động để đảm bảo cuộc sống, cháu P còn nhỏ mới 5 tuổi, cháu D có nguyện vọng được mẹ là chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, bản thân anh T có quan điểm đồng ý giao cả hai con chung cho chị H nuôi dưỡng. Vì vậy, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung của chị H là phù hợp, nên được chấp nhận.

Cả chị H và anh T đều không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, xét thấy đây là quyết định cá nhân và sự thỏa thuận của các đương sự, vì vậy, cần được tôn trọng.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung:

- Chị H và anh T đều yêu cầu được tự thỏa thuận chia tài sản chung, chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

- Chị H và anh T đều xác định không có công nợ chung, chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung của chị Phạm Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Châu Văn T.

2. Về con chung:

- Giao cả hai con chung là Châu Thị K D, sinh ngày 08/6/2008 và Châu Hồng P, sinh ngày 02/10/2015 cho chị Phạm Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

- Anh Châu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung

- Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chị H cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự:

Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ đi số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0002210 ngày 22/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Châu Văn T có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã C, h. Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Bé – Hoàng Thị Minh Tâm

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã C, h. Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

